

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ VŨNG TÀU
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 235/2022/HS-ST
Ngày 14-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VŨNG TÀU, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Kiên

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hải

Ông Nguyễn Thanh Sơn

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Văn Hồng – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 191/2022/TLST-HS ngày 05 tháng 8 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 273/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T, sinh năm: 1979, tại TP.Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 1 đường B, phường H, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình; chỗ ở: thôn H, xã L, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; bố: Nguyễn Văn T và mẹ: Nguyễn Thị H; có chồng là Vũ Văn T và có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2013; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt, tạm giam ngày 28/4/2022 đến ngày 20/5/2022 được thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang trú tại thôn 3, xã Long Sơn, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Thị T cùng với gia đình cư trú tại thôn B, xã L, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu. Quá trình sinh sống tại đây, từ tháng 12/2021, bị cáo T bắt đầu ghi và bán số đề cho khách ở khu vực trước tiệm bán tạp hóa của gia đình anh Phạm Thanh T ở thôn M, xã L, thành phố Vũng Tàu cho đến ngày bị bắt. Hàng ngày, khi khách đến mua số đề, bị cáo T sử dụng bút bi xanh viết tên đài,

ngày tháng, số đề, số tiền mua trong tập phoi đề, bị cáo T thu tiền của khách rồi giao bản chính cho khách phần bản phụ bị cáo giữ lại. Sau khi có kết quả xổ số trong ngày, khách trúng thưởng thì sẽ mang tờ phoi đến cho bị cáo T để đối chiếu và lấy tiền trúng thưởng. Bị cáo T trực tiếp chung chi tiền cho khách dựa vào kết quả xổ số kiến thiết của trong ngày các đài Miền Bắc.

Hình thức và tỷ lệ thắng – thua bằng tiền các đài Miền Bắc được bị cáo Thẩm quy định cụ thể như sau:

+ **“Bao lô số có hai chữ số”** tức là người chơi mua số có hai chữ số và so sánh với hai chữ số cuối của tất cả các giải khi xổ số truyền thống, nếu có 01 số trùng với số người chơi đã mua thì người chơi thắng và bị cáo T phải trả tiền cho người chơi gấp 70 lần số tiền người chơi đã mua. Khi bán số đề cho khách, bị cáo T thu tiền của người chơi bằng 22 lần số tiền ghi trên phoi.

+ **“đầu đuôi hai số”** tức là mọi người chơi mua số có hai chữ số và so sánh với giải bảy và hai chữ số cuối cùng của giải đặc biệt, có 1 số trùng thì người chơi thắng, bị cáo T phải trả cho người chơi gấp 70 lần số tiền người chơi đã mua, nếu trùng cả hai số thì bị cáo T phải trả tiền cho người chơi gấp 140 lần số tiền mà người chơi đã mua. Khi bán số đề cho khách, bị cáo T thu tiền của người chơi bằng 100% tổng số tiền tính theo phoi.

+ **“đầu đuôi ba số”** tức là người chơi mua số có ba chữ số và so sánh với ba chữ số cuối cùng của giải đặc biệt và giải sáu, có 1 số trùng thì người chơi thắng và bị cáo T phải trả cho người chơi gấp 400 lần số tiền người chơi đã mua, nếu trùng cả hai số thì bị cáo T phải trả tiền cho người chơi gấp 800 lần số tiền mà người chơi đã mua. Khi bán số đề cho khách, bị cáo T thu tiền của người chơi bằng 100% tổng số tiền tính theo phoi.

+ **“Đá cặp gồm hai chữ số”** tức là người chơi chọn một cặp số gồm hai chữ số, nếu trong các giải trúng thưởng có hai con số cuối cùng trùng với cặp số người chơi đã chọn thì người chơi thắng và bị cáo T phải trả cho người chơi gấp 600 lần số tiền người chơi đã mua. Khi bán số đề cho khách, bị cáo T thu tiền của người chơi bằng 44 lần số tiền ghi trên phoi.

+ **“Đề”** tức là người chơi mua số có hai chữ số và so sánh với hai chữ số cuối cùng của giải đặc biệt, nếu trùng thì người chơi thắng, bị cáo T phải trả cho người chơi gấp 70 lần số tiền người chơi đã mua. Khi bán số đề cho khách, bị cáo T thu tiền của người chơi bằng 100% tổng số tiền tính theo phoi.

+ **“Ba càng”** tức là người chơi mua số có ba chữ số và so sánh với ba chữ số cuối cùng của giải đặc biệt, nếu trùng thì người chơi thắng, bị cáo T phải trả cho người chơi gấp 400 lần số tiền người chơi đã mua. Khi bán số đề cho khách, bị cáo T thu tiền của người chơi bằng 100% tổng số tiền tính theo phoi.

Các hình thức nêu trên đều dựa theo kết quả xổ số kiến thiết hàng ngày từng đài của Miền Bắc phát hành để làm cơ sở chi trả khi có người trúng thưởng.

Vào khoảng 17giờ 50phút ngày 28/4/2022, bị cáo T đang bán số đề cho khách tại khu vực trước tiệm bán tạp hóa ở thôn M, xã L, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà

Rịa - Vũng Tàu cho Trương Văn M với số tiền là 500.000đồng mua con số “78”, hình thức đầu, đuôi của các giải xổ số Miền Bắc vào ngày 28/4/2022 thì bị Công an xã Long Sơn, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang.

Căn cứ tài liệu chứng cứ thu thập được Cơ quan điều tra xác định: Trong ngày 28/4/2022, bị cáo Nguyễn Thị T đã ghi lô đề (đài xổ số kiến thiết Miền Bắc) cho các con bạc với số tiền tính trên thực tế ghi lô đề là 7.076.000đồng (Bảy triệu, không trăm bảy mươi sáu nghìn đồng).

* Vật chứng vụ án thu giữ và xử lý:

Thu số tiền 17.950.000đồng (trong đó tiền cá nhân của bị cáo T là 9.500.000đồng, tiền của M mua lô đề là 500.000đồng, số tiền 4.950.000đồng bán lô đề thu được và 3.000.000đồng là tiền bị cáo T khai dùng để chung chi lô đề ngày 28/4/2022); 01 cây bút bi màu xanh hiệu Thiên Long; 01 tập phoi đề màu hồng; 01 cái ghế nhựa, màu xanh; 01 điện thoại hiệu Iphone 5, màu trắng và 01 điện thoại hiệu Iphone 8 Plus, màu hồng.

Hiện tất cả chuyển cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quản lý chờ xử lý theo quy định của pháp luật. Riêng 01 tờ phoi đề có ghi các con số mà bị cáo Thẩm bán cho các con bạc trong ngày 28/4/2022, có chữ ký của bị cáo T trên 02 mặt giấy là tài liệu chứng cứ chuyển theo hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng 202/CT-VKSTPVT ngày 28-7-2022, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Vũng Tàu truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đối với Trương Văn Minh có hành vi đánh bạc là mua số đề của bị cáo Nguyễn Thị Thẩm vào ngày 28/4/2022, với số tiền là 500.000đồng do chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính theo quy định của pháp luật.

Đối với các đối tượng mua số đề của bị cáo T vào ngày 28/4/2022, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Thị T đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với các bị cáo. Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn, hối cải và xin được hưởng hình phạt nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Thị T về tội “Đánh bạc” và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 30.000.000đồng đến 40.000.000đồng để sung vào ngân sách Nhà nước. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 cây bút bi màu xanh, 01 tập phoi đề màu hồng, 01 cái ghế nhựa, màu xanh; tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 10.076.000đồng; 01 điện thoại hiệu Iphone 5, màu trắng; trả

lại cho bị cáo Nguyễn Thị T: 01 điện thoại hiệu Iphone 8 Plus, màu hồng và số tiền 7.874.000đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định:

Khoảng 17giờ 50phút ngày 28/4/2022, tại khu vực trước tiệm bán tạp hóa ở thôn M, xã L, thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Công an xã L, thành phố Vũng Tàu bắt quả tang bị cáo Nguyễn Thị T đang có hành vi đánh bạc bằng hình thức ghi số đề cho Trương Văn M, thu giữ số tiền liên quan đến lô đề là 500.000đồng và 01 phôi đề ghi cho những đối tượng mua trước đó, tổng cộng số tiền là 7.076.000đồng, đồng thời bị cáo T khai có dùng số tiền 3.000.000đồng để chung chi cho khách thắng bạc. Như vậy, tổng số tiền bị cáo Nguyễn Thị T đánh bạc ngày 28/4/2022 là 10.076.000đồng. Hành vi bị cáo Nguyễn Thị T đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Đối với đối tượng liên quan đến vụ án do chưa xác định được nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ và xử lý theo quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi của bị cáo:

Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội; bị cáo là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực hành vi, biết việc ghi số đề là hình thức đánh bạc trái phép bị pháp luật cấm nhưng vẫn thực hiện, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung về tội phạm xã hội. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật làm người có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Bị cáo có nhân thân tốt; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; bị cáo đã bị tạm giam một thời gian, thấy được sự trừng phạt của pháp luật nên có khả năng tự cải tạo để trở thành người có ích cho xã hội, do đó không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi gia đình và xã hội. Áp dụng hình phạt tiền quy định tại Điều 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo cũng đủ để răn đe và giáo dục đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 cây bút bi màu xanh hiệu Thiên Long, 01 tập phoi đề màu hồng, 01 cái ghế nhựa, màu xanh là tang vật vụ án, có liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của bị cáo, nhưng không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 10.076.000đồng; 01 điện thoại hiệu Iphone 5, màu trắng vì có liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của bị cáo.

- Trả lại: Số tiền 7.874.000đồng và 01 điện thoại hiệu Iphone 8 Plus, màu hồng vì không có căn cứ xác định có liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội của bị cáo.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 35 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T số tiền 35.000.000đồng (Ba mươi lăm triệu đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) cây bút bi màu xanh, nhãn hiệu Thiên Long; 01(một) tập phoi đề màu hồng và 01(một) cái ghế nhựa, màu xanh (loại ghế tựa).

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước: Số tiền 10.076.000đ (Mười triệu không trăm bảy mươi sáu ngàn đồng) và 01(một) điện thoại hiệu Iphone 5, màu trắng, số IMEI: 013528000798525.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị T: Số tiền 7.874.000đ (Bảy triệu tám trăm bảy mươi bốn ngàn đồng) và 01 điện thoại hiệu Iphone 8 Plus, màu hồng, số IMEI: 359402088412023

Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng số 211/BB-CCTHADS ngày

02/8/2022 và Ủy nhiệm chỉ số: 366 ngày 13/9/2022 (Đơn vị trả tiền: Công an thành phố Vũng Tàu, Đơn vị trả tiền: Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Vũng Tàu).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị T phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.Vũng Tàu;
- Công An Tp.Vũng Tàu;
- Chi cục THADS Tp.Vũng Tàu;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Kiên